

Châu Thành A, ngày 29 tháng 11 năm 2024

Số: 03/2024/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 12/2024/TLST-KDTM ngày 07 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty trách nhiệm hữu hạn H (Công ty TNHH H).

Địa chỉ: Tầng E, số D, đường P, phường V, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Công K – Chức danh: Tổng giám đốc. Ông AKIRA OHISA – Chức danh: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Bà Lữ Thị Quỳnh N, sinh năm: 1999

Địa chỉ thường trú: Khóm B, thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau. Địa chỉ liên lạc: số F đường C, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH Nông dược Duy Nguyễn

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm: 1983 – Chức danh: Giám đốc. Nơi thường trú: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty TNHH N2 có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH H tổng số tiền tính đến ngày 21/11/2024 là 1.698.413.454 đồng (Một tỷ sáu trăm chín mươi

tám triệu bốn trăm mười ba nghìn bốn trăm năm mươi bốn đồng). Trong đó vốn là 1.500.000.002 đồng (Một tỷ năm trăm triệu lẻ hai đồng), lãi là 198.413.452 đồng (Một trăm chín mươi tám triệu bốn trăm mười ba nghìn bốn trăm năm mươi hai đồng).

- Thời gian trả: Do Cơ quan Thi hành án dân sự huyện C thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Kể từ ngày Công ty TNHH H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH N3 trả số tiền nêu trên thì hàng tháng Công ty TNHH N2 còn phải trả Công ty TNHH H lãi suất chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, mức lãi suất được áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH N2 tự nguyện chịu toàn bộ là 31.476.201 đồng (Ba mươi một triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn hai trăm lẻ một đồng).

- Công ty TNHH H được nhận lại được nhận lại số tiền 31.217.298 đồng (Ba mươi một triệu hai trăm mười bảy nghìn hai trăm chín mươi tám đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004844 ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H.Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tâm

